| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THẠCH THÀNH**<br>**TỈNH THANH HOÁ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 03/2023/HS-ST
Ngày: 16 - 01 – 2023

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
## TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Bùi Văn Hải
*Các Hội thẩm nhân dân:*
1. Ông Quách Hà Vính
2. Bà Trần Thị Dần

***Thư ký phiên toà****:* Ông Trần Văn Hùng - Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 16/01/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 77/2022/TLST-HS, ngày 29/12/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2023/QĐXXST-HS, ngày 05/01/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Anh H; sinh ngày 14/12/2000; tại xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 09/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Mạnh H1; con bà Nguyễn Thị H2; tiền sự: Không; tiền án: Không ; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 04/11/2022 cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa;

* Người bào chữa cho bị cáo Bùi Anh H: Ông Đường Xuân A - Trợ giúp viên pháp lý, chi nhánh T4 pháp lý số 05, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh T. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Quách Minh T; sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

+ Chị Lê Thị H3; sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

* Người làm chứng:

+ Bà Bùi Thị A1; sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

+ Chị Mai Thùy D; sinh năm 2003; địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

+ Anh Nguyễn Đình H4; sinh năm 2004; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Hữu K; sinh năm 2002; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ chiều ngày 03/02/2022 (tức mùng 3 tết nguyên đán N), Bùi Anh H điều khiển xe mô tô chở theo Mai Thùy D (SN 2003, trú tại xã T), cùng đi có Nguyễn Hữu K (SN 2002, trú tại thôn Đ, xã T) đi chơi từ trong khu vực thôn T, xã T ra đoạn đường gần cổng chào thôn T thì gặp Nguyễn Đình H4 (SN 2004, là người cùng thôn với H) cùng nhóm thanh niên có Phạm Văn T1 (SN 2001), Vũ Ngọc N (SN 2001), Đặng Quang L (SN 2001), Trương Thế T2 (SN 2000), Trương Văn H5 (SN 2000), Hoàng Văn T3 (SN 2002, cùng trú tại thôn Y, xã T, huyện T), Lê Hoài N1 (SN 2001, trú tại thôn B, xã T) cũng vừa chơi tết trong thôn T ra về, đang đứng lại ở lề đường tập trung để nói chuyện. H4 có gọi H lại thì H, K và D dừng xe lại, đứng nói chuyện với nhóm của H4. Tại đây, T1 dùng tay đấm một cái vào ngực của H, rồi Vũ Ngọc N, Trương Thế T2, Trương Văn H5 và Lê Hoài N1 đang ở gần đó cũng dùng tay, chân đánh liên tục về phía H làm H bị ngã vào bờ rào lề đường rồi tụt xuống lô đất trống bên cạnh. H bỏ chạy sang khu vực vườn nhà anh Quách Văn M, cạnh với lô đất trống này, H lấy tại nhà của anh M 02 con dao bài (cán gỗ, lưỡi kim loại màu đen, một cạnh sắc), mỗi tay cầm một con dao. Nhìn thấy việc xô xát lộn xộn, T3 và L chạy từ cổng chào thôn T vào định đánh H nhưng H đã bỏ chạy nên không đánh được nữa. T3, T2, H5, N1 nhặt các viên gạch, đá có sẵn ở lề đường ném theo hướng chạy của H nhưng không trúng. Sau khi lấy được dao, H chạy ra đoạn đường nơi H5, T1, N1, T3 đang đứng để xô xát thì bị H5, T1, N1, T3 nhặt gạch, đá ở lề đường ném về phía người H nhưng H tránh né được, H tiếp tục lùa đuổi theo H5, T1, N1, T3 chạy ra hướng cổng chào thôn T. Trong quá trình lùa đuổi, H ném một con dao đang cầm ở tay phải về phía H5, T1, N1 đang chạy nhưng không trúng, tiếp đó H đưa dao còn lại từ tay trái sang tay phải, chém một số cái về phía T1 và H5, dao trượt qua tay T1, H5 thấy vậy giơ tay đỡ thì bị trúng dao vào làm rách da, chảy máu ngón I bàn tay trái. Tại đây, T1 và H5 giữ được H, đánh ngược trả lại về phía H nên H bỏ chạy

lại về phía trong, nhóm của H5 (gồm H5, T3, L, Vũ Ngọc N, Lê Hoài N1, T1, T2) thấy vậy nên đã rượt đuổi H ngược lại đe doạ H. T1 túm được tay và người H, xô ngã H ra nền đường, H5 ở ngay phía sau lao lên dùng dao bài (nhặt được do H ném văng ra đường trước đó), chém một cái trúng lưỡi dao vào đầu gối trái của H. Thấy sự việc xảy ra, Quách Minh T (SN 1996, trú tại thôn T, xã T, huyện T) cầm con dao phát có cán tre dài, lưỡi kim loại của gia đình mình chạy ra can ngăn không cho nhóm của H5 đánh H. Sau đó, Hoàng Văn T3, Vũ Ngọc N, Trương Thế T2, Lê Hoài N1 có nhặt gạch, đá có sẵn ở lề đường ném một số cái về phía đường liên thôn T để đe doạ H và những người can ngăn. H bỏ chạy về phía trong thôn T dùng gạch, đá nhặt ở lề đường tiếp tục ném về phía nhóm của T1 đang đứng ở cổng làng thôn T còn nhóm của T1 cũng nhặt các viên đá ném một số cái về phía H. Hậu quả, H5 và H bị thương tích, phải đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện T. Quá trình điều tra, do Bùi Anh H bỏ trốn nên Cơ quan điều tra đã tiến hành truy nã bị cáo theo Quyết định số 01/QĐTN-CSHS ngày 17/10/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T. Đến ngày 04/11/2022, Bùi Anh H đến Cơ quan điều tra đầu thú khai nhận về hành vi như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 124/2022/TTPY ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Trung tâm pháp y tỉnh T kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Trương Văn H5 được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể (Điều 4-Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y) là 04%.Trong quá trình điều tra, ngày 26/11/2022, Trương Văn H5 có đơn xin rút yêu cầu khởi tố. Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã đình chỉ điều tra vụ án, đình chỉ điều tra bị cáo đối với Bùi Anh H về tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS và chuyển Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính đối với Bùi Anh H về hành vi xâm phạm sức khỏe theo quy định pháp luật.

Đối với Phạm Văn T1, Trương Văn H5, Đặng Văn L1, Vũ Ngọc N, Lê Hoài N1, Trương Thế T2, Hoàng Văn T3 gây mất an ninh trật tự và gây tổn hại sức khỏe cho Bùi Anh H 13% sức khỏe nên đã được xử lý vụ án độc lập về tội Gây rối trật tự công cộng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự và tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Đối với Quách Minh T có hành động dùng dao (dạng dao phát) dơ về phía nhóm thanh niên lạ mặt nhưng mục đích của T là nhằm can ngăn không cho các bị cáo tiếp tục gây thương tích cho H nữa. Do đó, hành vi của T không cấu thành tội Gây rối trật tự công cộng quy định tại Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

**Về vật chứng vụ án:** Quá trình điều tra, thông qua khám nghiệm hiện trường và người có liên quan tự giác giao nộp, Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 con dao (dạng dao bài), phần lưỡi bằng kim loại một cạnh sắc, dài 25cm, bản dao rộng nhất 08cm, phần nhỏ nhất 02cm, nối với phần cán dao bằng gỗ dài 14cm, bọc kim loại hai đầu cán;

- 01 con dao (dạng dao bài), phần lưỡi bằng kim loại một cạnh sắc, dài 25cm, bản dao rộng nhất 06cm, phần nhỏ nhất 1.75cm, nối với phần cán dao bằng gỗ dài 12cm, bọc kim loại hai đầu cán.

(Hiện các vật chứng này đã chuyển cùng hồ sơ vụ án Phạm Văn T1 cùng đồng phạm và đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự theo biên bản giao nhân vật chứng ngày 01/12/2022 giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành) chờ xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 07/CT - VKSTT, ngày 29/12/2022, Viện kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện T, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Bùi Anh H về tội Gây rối trật tự công cộng, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Anh H từ 24 tháng đến 27 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 tháng đến 54 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về án phí: Đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Bùi Anh H.

Tại phiên tòa vắng mặt người bào chữa cho bị cáo Bùi Anh H, trong quan điểm bào chữa của người bào chữa gửi cho hội đồng xét xử có ý kiến như sau:

Người bào chữa đồng ý với tội danh, điều luật áp dụng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành truy tố đối với bị cáo Bùi Anh H. Tuy nhiên, bị cáo Bùi Anh H là người có nhân thân tốt, sống ở địa phương luôn chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định khác của địa phương. Bản thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo mất bố từ sớm, mẹ đi làm ăn xa, hiện bị cáo đang ở với bác vì vậy bị cáo từ nhỏ đã sớm phải mất đi tình cảm, sự chăm sóc của bàn tay cha mẹ, phải sống dựa vào sự chăm rẫm của những người thân khác. Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn thuộc diện hộ nghèo, trình độ học vấn 9/12. Diễn biến vụ việc do bị cáo bị đánh nhưng vì một phút không kiểm chế được bản thân nên có hành vi vi phạm pháp luật. Từ những nhận định trên đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ giao dục, răn đe bị cáo và cho bị cáo cơ hội để cải tạo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

Về phần án phí tòa án: Bị cáo Bùi Anh H thuộc diện hộ cận nghèo là đối tượng được miễn án phí hình sự quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Do đó đề nghị HĐXX miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HĐXX

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, HĐXX nhận thấy như sau:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng vụ án, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: HĐXX nhận thấy, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận. Ngày 03/02/2022, xuất phát từ mâu thuẫn bị nhóm thanh niên gồm Phạm Văn T1, Vũ Ngọc N, Đặng Quang L, Trương Thế T2, Trương Văn H5, Hoàng Văn T3 và Lê Hoài N1 đánh trước, bực tức nên Bùi Anh H đã đánh nhau và sử dụng dao (là hung khí) ném, rượt đuổi nhóm thanh niên này trên đường liên thôn T, xã T làm mất an ninh, trật tự tại địa phương. Hành vi của bị cáo làm mất trật tự trị an tại khu dân cư trong không khí người dân đang vui xuân đón tết cổ truyền của dân tộc gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân. Do đó bị cáo Bùi Anh H phạm tội gây rối trật tự công cộng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án: Đây là vụ án gây rối trật tự công cộng có tính chất nghiêm trọng do Bùi Anh H thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự trị an tại khu dân cư trong không khí người dân đang vui xuân đón tết cổ truyền của dân tộc gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có

các tình tiết giảm nhẹ "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", "Đầu thú" quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Những tình tiết này cần được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại điều 65 BLHS và giao các bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6]. Đối với Quách Minh T có hành động dùng dao (dạng dao phát) dơ về phía nhóm thanh niên lạ mặt nhưng mục đích của T là nhằm can ngăn không cho các bị cáo tiếp tục gây thương tích cho H nữa. Do đó, hành vi của T không cấu thành tội Gây rối trật tự công cộng quy định tại Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

[7]. Về vật chứng vụ án**:** Quá trình điều tra, thông qua khám nghiệm hiện trường và người có liên quan tự giác giao nộp, Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 con dao (dạng dao bài), phần lưỡi bằng kim loại một cạnh sắc, dài 25cm, bản dao rộng nhất 08cm, phần nhỏ nhất 02cm, nfối với phần cán dao bằng gỗ dài 14cm, bọc kim loại hai đầu cán;

- 01 con dao (dạng dao bài), phần lưỡi bằng kim loại một cạnh sắc, dài 25cm, bản dao rộng nhất 06cm, phần nhỏ nhất 1.75cm, nối với phần cán dao bằng gỗ dài 12cm, bọc kim loại hai đầu cán.

Hiện các vật chứng này đã chuyển cùng hồ sơ vụ án Phạm Văn T1 cùng đồng phạm và đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự theo biên bản giao nhân vật chứng ngày 01/12/2022 giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành). Do đó việc xử lý vật chứng sẽ được xử lý trong vụ án của bị cáo Phạm Văn T1 cùng đồng phạm là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo là thành viên thuộc gia đình hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Do đó miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Anh H phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Anh H 25 (Hai mươi lăm) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 50 (Năm mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Bùi Anh H.

Giao bị cáo Bùi Anh H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 BLHS.

Về án phí: Áp dụng Khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Bùi Anh H.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo vắng mặt những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo, có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***
- *Bị cáo;*
- *Người bào chữa;*
- *Người có QLNVLQ;*
- *VKSND huyện Thạch Thành;*
- *VKSND tỉnh Thanh Hóa;*
- *Công an huyện Thạch Thành;*
- *Đội THAHS công an Thạch Thành;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Bùi Văn Hải**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN** **THẨM PHÁN**
**CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thanh Thủy** **Bùi Thị Bích Thủy** **Bùi Văn Hải**